

Số: /TB-STC

Hưng Yên, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO
XÉT DUYỆT QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023
CỦA THANH TRA TỈNH

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Thanh tra tỉnh và Biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 ngày 24/5/2023 giữa Sở Tài chính và Thanh tra tỉnh,

Sở Tài chính thông báo số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 (không bao gồm quyết toán vốn XDCCB, nguồn tài trợ) của Thanh tra tỉnh như sau:

I. Phần số liệu:

1. Phạm vi xét duyệt (hoặc):

Quyết toán ngân sách năm 2023 (không bao gồm quyết toán vốn XDCCB, nguồn tài trợ)

2. Số liệu quyết toán chi ngân sách:

a) Thu phí, lệ phí: Không có

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 22.333.678 đồng;

- Dự toán được giao trong năm: 11.903.933.000 đồng. trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 11.388.000.000 đồng;

+ Dự toán bổ sung trong năm: 515.933.000 đồng;

- Kinh phí thực nhận trong năm: 11.830.769.927 đồng;

- Kinh phí quyết toán: 11.830.769.927 đồng;

- Kinh phí giảm trong năm: 75.251.282 đồng;

- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 20.245.469 đồng. bao gồm:

+ Kinh phí đã nhận: 0 đồng;

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: 20.245.469 đồng;

(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu 2c đính kèm)

3. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính: không có

4. Thuyết minh số liệu quyết toán:

- Dự toán giao đầu năm: 11.388.000.000 đồng; Kinh phí quyết toán: 11.830.769.927 đồng (Bằng 104% dự toán được giao đầu năm).

- Số kinh phí quyết toán tăng so với dự toán được giao trong năm: 442.769.927 đồng (Chiếm tỷ lệ 4%)

- Nguyên nhân quyết toán tăng so với dự toán được giao trong năm:

+ Số kinh phí bổ sung trong năm 2023: 515.933.000 đồng để thực hiện tăng lương cơ sở theo Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh.

+ Kinh phí giảm trong năm 75.251.282 đồng là nguồn kinh phí không tự chủ không chi hết và không thuộc nội dung được phép chuyển nguồn sang năm sau theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

+ Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 0 đồng.

III. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ: Tại thời điểm xét duyệt quyết toán. đơn vị không có số liệu đối chiếu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

IV. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét

Sở Tài chính chỉ tiến hành kiểm tra số liệu trên cơ sở các hồ sơ, sổ sách, chứng từ do đơn vị cung cấp tại thời điểm quyết toán. Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm đảm bảo tính pháp lý, đầy đủ, chính xác và trung thực đối với hồ sơ, chứng từ, sổ sách đã cung cấp cho Sở Tài chính. Sau khi kiểm tra, Sở Tài chính có nhận xét như sau:

- *Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán:* Đơn vị thực hiện nộp báo cáo quyết toán theo thời hạn quy định.

- *Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán:* Đơn vị đã lập và gửi các mẫu biểu quyết toán theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC và Thông tư số 137/2017/TT-BTC.

- *Về chấp hành các quy định của Nhà nước:*

+ Đơn vị đã lập, phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 theo quy định; ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện hạch toán thu, chi ngân sách nhà nước theo mục lục ngân sách nhà nước; chứng từ thu, chi tập hợp khoa học.

+ Chấp hành dự toán chi được giao bảo đảm tính khớp đúng với dự toán giao; khớp đúng giữa số liệu trên sổ sách kế toán, báo cáo quyết toán và đối chiếu Kho bạc nhà nước.

+ Đơn vị đã hạch toán, kế toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm theo đúng chế độ kế toán, năm ngân sách, cấp ngân sách và mục lục ngân sách nhà nước.

2. Kiến nghị

Đề nghị đơn vị tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý tài chính trong những năm tiếp theo, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định./.

Nơi nhận

- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, HCSN.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Tài